

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Đặng Phương Thịnh H, sinh năm 1996; nơi cư trú: Số nhà 40, đường Q, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** Anh Tăng Ngô Thanh T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số nhà 40, đường Q, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Phương Thịnh H, sinh năm 1996 và anh Tăng Ngô Thanh T, sinh năm 1994 (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 24, ngày 19/3/2019).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đặng Phương Thịnh H và anh Tăng Ngô Thanh T có 02 người con chung tên Tăng Phương M, sinh ngày 18/9/2019 và Tăng Phương N, sinh ngày 18/9/2019. Chị H và anh T tự thỏa thuận giao hai người con chung cho chị H nuôi dưỡng.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung đối với anh T, nhưng nếu anh T lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với anh T.

- Về cấp dưỡng: Anh Tăng Ngô Thanh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*)/02 người con. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi).

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Phương Thịnh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) gồm tiền án phí xin ly hôn và tiền án phí về cấp dưỡng nuôi con, trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0007595 ngày 03/01/2025, chị H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thành phố V;
- CC THADS thành phố V;
- UBND Phường T, thành phố V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Hồ Thanh Hồng**